

## GIÁO ÁN MẪU TIỂU HỌC

### **KHỐI 1 - BÀI 7: KỸ NĂNG KHEN CHÊ**

**MỤC TIÊU BÀI HỌC:** Học sinh học và thực hành về kỹ năng khen chê, biết tôn trọng người khác và có thái độ khen chê phù hợp tới mọi người xung quanh.

#### **TỔNG QUAN BÀI HỌC**

Học sinh hiểu được ý nghĩa, tác dụng của việc khen – chê.

Biết cách khen ngợi và chê người khác đúng lúc, đúng cách và dựa trên sự tôn trọng người khác.

#### **CÂU HỎI ĐỊNH HƯỚNG**

Câu hỏi khái quát	- Vì sao ta cần có kỹ năng khen chê trong lớp học và trong cuộc sống?
Các câu hỏi bài học	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khen và chê nghĩa là gì?</li><li>• Khen và chê như thế nào?</li><li>• Nên tránh điều gì khi khen hoặc chê người khác.</li></ul>

STT	TIÊU ĐỀ	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
1	Khởi động	<p><b>Trò chơi “Phổ nhạc Alibaba”</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Cách chơi:</b> Phổ theo nhạc bài hát alibaba cô giáo bắt nhịp trong đó có các con vật. <i>“Nghe đây nghe đây con mèo nhà tôi nó kêu làm sao?”</i></li><li>- Đến con vật nào thì học sinh đồng thanh hát tiếng kêu của động vật đó theo nhạc <i>“Méo meo meo mèo”</i></li></ul> <p>Tương tự với các con vật khác: chó (gâu), gà (ó o o ò), dê (bé be be bè), ngựa (Hí hi hi hì), lợn (éc ec ec ẹc)</p> <p><i>Minh cùng chơi trò chơi nào!</i></p>	HS tham gia hoạt động cùng GV

2	<b>Ôn bài cũ</b>	<p><b>1. Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh trao đổi đôi về bài học trước hoặc đặt câu hỏi để học sinh trả lời.</li> <li>+ Bài học trước tên là gì?</li> <li>+ Có những nội dung gì? Con đã được tham gia những hoạt động gì?</li> <li>+ Con đã áp dụng vào những hoạt động thường ngày như thế nào?</li> </ul> <p><b>2. Các nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên bài học: “Kỹ năng giao tiếp qua điện thoại”</li> <li>- Bài học: Giao tiếp qua điện thoại giúp chúng ta trao đổi thông tin, nói chuyện, thăm hỏi tới những người thân, bạn bè, ở nhiều nơi khác nhau. Mỗi người chúng ta cần ghi nhớ và nhờ tới sự trợ giúp của số điện thoại nóng: 112, 113, 114, 115 khi cần thiết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhắc lại kiến thức cũ cùng GV.</li> <li>- Ôn bài học cũ theo bàn.</li> </ul>
3	<b>Giới thiệu bài mới:</b>	<p><b>KỸ NĂNG KHEN CHÊ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu chuyện “Khen chê”</li> <li>- Ý nghĩa lời khen chê.</li> <li>- Kỹ năng khen chê lịch sự.</li> <li>- Thực hành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS ghi chép nội dung bài học mới.</li> </ul>
4	<b>Câu chuyện</b>	<p><b>VIDEO “Khen chê”</b></p> <p>Mở Video</p>	<p>Xem Video</p>
5	<b>Trắc nghiệm câu chuyện</b>	<p>Trắc nghiệm câu chuyện- tương tác với hs</p>	<p>Trả lời câu hỏi.</p>

<p>6</p>	<p><b>Nội dung 1</b></p>	<p><b>1. Ý nghĩa lời khen chê?</b></p> <p>- Con cảm thấy sao khi được người khác khen con? và con cảm thấy thế nào khi bị người khác chê bai, nói xấu? Hãy chia sẻ câu chuyện của con</p> <p>- GV chia sẻ tới học sinh một số câu chuyện về lời khen và động viên của những thiên tài thế giới.</p> <p><b>1. Albert Einstein (Anhxtanh)</b></p> <p>Albert Einstein (1879 - 1955) là một trong những nhà khoa học vĩ đại nhất của nhân loại, Thế nhưng khi còn nhỏ, Einstein không hề có biểu hiện gì nổi trội, thậm chí là phát triển trí tuệ rất chậm. Năm 4 tuổi, ông vẫn chưa biết nói, cha của Einstein đã tìm mọi cách để giúp con mình phát triển như những đứa trẻ khác.</p> <p>Những lời giễu cợt và sự trêu đùa ác ý của mọi người xung quanh khiến cho cậu bé Einstein rất buồn tủi. Cậu trở nên sợ phải đến trường, sợ phải đối mặt với các thầy cô và bạn bè. Cậu cũng cho rằng mình đúng là đứa trẻ ngốc nghếch thật sự.</p> <p>Nhưng mẹ của cậu đã động viên khích lệ và khen cậu cố gắng hàng ngày. Điều đó làm cậu thay đổi suy nghĩ của mọi người và trở nên một nhà khoa học vĩ đại.</p> <p><b>2. Edison: Thiên tài tự học là chính</b></p> <p>Edison là nhà khoa học tiêu biểu nhất của nước Mỹ và thế giới, sở hữu 1907 bằng phát minh - một kỷ lục trong giới khoa học. Ông cũng đã đọc hơn 10.000 cuốn sách và mỗi ngày ông có thể đọc hết 3 cuốn sách. Edison và chiếc đèn điện đã vang danh khắp thế giới.</p> <p>Năm 7 tuổi, Edison được theo học ở ngôi trường độc nhất trong vùng, chỉ có một lớp học 40 học sinh lớn bé đủ cả. Edison được xếp ngồi gần thầy nhất, đó vốn là chỗ cho những học sinh kém cỏi nhất. Trong khi học, Edison không chú tâm trả lời câu hỏi của thầy giáo</p>	<p>HS trả lời.</p>
----------	--------------------------	---	--------------------

		<p>mà thường đặt ra nhiều câu hỏi hóc búa với thầy giáo. Vì thế, cậu thường đội sỏ và bị bè bạn chê cười.</p> <p>Thầy giáo của Edison đã từng nói về cậu: “Học trò này điên khùng, không đáng ngồi học lâu hơn”. Từ đó, Edison không đến trường nữa mà ở nhà tự học cùng mẹ.</p> <p>Thời gian này, ông cùng gia đình phải sống rất khó khăn. Năm 12 tuổi, Edison đã phải tự đi làm kiếm tiền, ngày ngày, Edison vừa bán báo và kẹo dẻo trên tàu hỏa vừa tự mày mò nghiên cứu khoa học.</p> <p>Nhưng mẹ và gia đình của cậu đã động viên khích lệ và khen cậu cố gắng hàng ngày. Điều đó làm cậu thay đổi suy nghĩ của mọi người và trở nên một nhà phát minh khoa học vĩ đại.</p> <p>- Con học được điều gì từ những câu chuyện trên?</p> <p><u>GV tổng kết:</u></p> <p><b>2. Bài học:</b> Trong cuộc sống thường ngày, lời nói khen ngợi, động viên luôn là điều rất tuyệt vời để giúp mỗi người biết cố gắng hơn và mang lại động lực, sức mạnh to lớn cho người được đón nhận lời khen và thay đổi cuộc đời. Ngược lại là lời chê bai, nói xấu có tác dụng vô cùng xấu tới người khác, thậm chí có thể ảnh hưởng tới cả cuộc đời của người bị chê bai.</p>	HS trả lời.
7	<b>Thực hành 1</b>	<p><b>*Trò chơi: Truyền bóng và khen ngợi.</b></p> <p><b>GV.</b> Giáo viên đưa cho học sinh đầu bàn một quả bóng nhựa. Yêu cầu cả lớp hát (bài hát quen thuộc) và sau đó di chuyển quả bóng. Bóng từ bạn đầu bàn sẽ chuyển sang bạn bên cạnh theo chiều ngang, rồi chuyển xuống bàn bên dưới, cứ như vậy tới khi nào giáo viên báo dừng - lúc này bóng đang ở tay ai thì mời bạn đó đứng dậy.</p>	HS tham gia hoạt động cùng GV

		Lớp sẽ dành lời khen tới bạn ( <i>Khen học giỏi, khen hát hay, giỏi toán văn, áo đẹp, Khen bạn về tính cách, học tập, trang phục, tài năng...</i> )	
8	Nội dung 2	<p><b>1. Kỹ năng khen chê lịch sự.</b></p> <p>- Chúng ta nên thể hiện lời khen chê như thế nào để lịch sự?</p> <p>Giáo viên chia nhóm 4 để hs thảo luận.</p> <p>GV mời học sinh trình bày.</p> <p><u>GV tổng kết.</u></p> <p><b>2. Bài học chung</b></p> <p>- Chọn thời điểm thích hợp để khen chê</p> <p><i>Không nên phê bình người khác khi đang tức giận, nó có thể khiến bạn khó tránh khỏi những lời mắng nhiếc nặng nề. Bạn cũng không nên phê bình họ trước mặt nhiều người vì như vậy, họ sẽ nghĩ bạn đang cố tình làm nhục họ.</i></p> <p>- Khách quan trong việc khen, chê</p> <p><i>Để khen, chê ai đó bạn phải quan sát, đánh giá họ qua nhiều mặt, tìm hiểu các yếu tố tác động bên ngoài... Không nên vị kỷ, thiên vị, ý lại vào vị thế hơn người khác mà khen, chê không đúng người, đúng việc.</i></p> <p>- Khen trước, chê sau. <i>Muốn góp ý, nên nói điều tốt trước, điều đáng khen, sau đó mới nói đến lời góp ý.</i></p> <p>- Công khai tin tốt, nói riêng tin xấu</p> <p>- Biết cách đồng cảm là kỹ năng khen chê quan trọng nhất</p> <p><i>Biết cách đồng cảm và chia sẻ với người khác, đặt mình vào trong tình huống của họ để xem xét, ứng xử sao cho hợp lý.</i></p>	<p>HS thảo luận.</p> <p>HS trình bày.</p>
9	Thực hành 2	<p>Cách tiến hành:</p> <p>- Giáo viên chia cả lớp thành 4 nhóm</p> <p>- Thành viên của nhóm phải đưa ra lời góp ý cho cá nhân hoặc toàn bộ cả nhóm khác. Ví dụ:</p>	HS thực hành

		<p>Nhóm A có bạn Hưng học rất giỏi nhưng các bạn ồn ào quá.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên gọi lần lượt các nhóm lên trình bày.</li> <li>- Giáo viên hướng dẫn học sinh đưa ra nhận xét, góp ý theo các quy tắc khen chê đã học.</li> <li>- Giáo viên tổng kết hoạt động và đưa ra nhận xét cho cả lớp</li> </ul>	
<b>10</b>	<b>Nội dung 3</b>	<b>0</b>	0
<b>11</b>	<b>Thực hành 3</b>		
<b>12</b>	<b>Trắc nghiệm bài học</b>	Câu hỏi trắc nghiệm – tương tác với học sinh	HS trả lời
<b>13</b>	<b>Kết luận chung</b>	- Giáo viên đưa ra kết luận chung: Trong cuộc sống, khi ta chúng ta thể hiện kỹ năng khen chê lịch sự, đúng lúc với lời nói, hành động chân thành, chắc chắn sẽ mang tới sự khích lệ và động lực tốt đẹp cho người khác.	HS ghi chép lại kiến thức vào vở
<b>14</b>	<b>Ứng dụng thực tế</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách tiến hành: Giáo viên gợi ý cho học sinh áp dụng kiến thức bài học vào thực tế</li> <li>+ Giáo viên cho học sinh bài tập về nhà: Học sinh vẽ một bức tranh chủ đề tự do. Đến buổi học sau, các bạn thay nhau đưa ra các lời nhận xét về bức vẽ của bạn khác. Sử dụng kỹ năng khen chê đã được học.</li> <li>+ Học sinh chia sẻ bài học với người thân trong gia đình.</li> </ul>	HS ghi nhớ lại điều GV, ứng dụng vào các cuộc thi, vào cuộc sống.
<b>15</b>	<b>Tổng kết</b>	<p>1. Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cùng học sinh nhắc lại tên và nội dung bài học:</li> <li>- Tên bài học: “Kỹ năng khen chê”</li> <li>+ Ý nghĩa lời khen chê</li> <li>+ Kỹ năng khen chê lịch sự</li> <li>- Thông điệp: Thể hiện kỹ năng khen chê lịch sự, đúng lúc với lời nói, hành động chân thành, chắc chắn sẽ mang tới sự khích lệ và động lực tốt đẹp cho người khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc to tên bài học cùng GV.</li> <li>- Nhớ lại vấn đề GV tổng kết.</li> </ul>